

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG TRUNG CẤP - CAO ĐẲNG
NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 189 ngày 3 tháng 5 năm 2015
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

Tên chương trình: Công tác xã hội

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Ngành đào tạo: Công tác xã hội (Social Work)

Mã số đào tạo:

Loại hình đào tạo: Vừa làm vừa học

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân cao đẳng ngành Công tác xã hội có phẩm chất chính trị; đạo đức, sức khỏe; có kiến thức chuyên môn cơ bản và kỹ năng thực hành nghề công tác xã hội; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp vào phân tích, phát hiện và giúp đỡ cá nhân, nhóm và cộng đồng tự giải quyết những vấn đề xã hội.

Người học tốt nghiệp trình độ cao đẳng ngành Công tác xã hội có năng lực thực hiện các công việc của nghề công tác xã hội chuyên nghiệp như cung cấp trực tiếp các dịch vụ công tác xã hội tại các cơ sở và tổ chức xã hội trong các lĩnh vực an sinh xã hội, sức khỏe và giáo dục.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng; luật pháp, chính sách của Nhà nước, các kiến thức cơ bản, lý thuyết và mô hình công tác xã hội để phân tích và xác định vấn đề của đối tượng; phương pháp tiếp cận công tác xã hội chuyên nghiệp và kiến thức hỗ trợ vào việc giúp đỡ các cá nhân, nhóm và cộng đồng tự giải quyết các vấn đề xã hội.

1.2.2. Kỹ năng

- Sử dụng các kỹ năng trong công tác xã hội cá nhân, nhóm vào việc cung cấp các dịch vụ trợ giúp cá nhân, gia đình và nhóm nhằm tăng cường năng lực tự giải quyết vấn đề và đáp ứng nhu cầu của mình;

- Có kỹ năng tham gia vào thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng;
- Có kỹ năng vận động chính sách xã hội và hỗ trợ hướng dẫn nghề nghiệp.
- Có kỹ năng làm việc với một số nhóm đối tượng.

1.2.3. Thái độ

Giúp người học phát triển thái độ làm việc có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp. Đặc biệt, giúp người học vận dụng phù hợp các quy định đạo đức nghề công tác xã hội trong quá trình thực hiện vai trò, nhiệm vụ của một nhà công tác xã hội chuyên nghiệp.

1.3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành công tác xã hội trình độ cao đẳng có thể đảm nhận các vị trí sau:

- Là cán bộ, chuyên viên làm việc trong các cơ quan chuyên trách Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
- Là cán bộ, chuyên viên làm việc độc lập tại các cơ quan, ban ngành, đoàn thể.
- Là cán bộ, chuyên viên làm việc tại các cơ quan của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Là nhân viên xã hội, kiểm huấn viên trong các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cho các đối tượng xã hội khác nhau thuộc các lĩnh vực: y tế, giáo dục, pháp luật, phúc lợi xã hội...
- Làm việc độc lập với vai trò là nhân viên xã hội để trợ giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

2. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp của các trường đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định;
- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề của các trường đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

(Có danh mục ngành, nghề đào tạo kèm theo tại Phụ lục 1).

3. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

Theo Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học và Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp theo Quy chế đào tạo của Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Thí sinh tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp hoặc trung cấp nghề ngành gần, phù hợp với ngành đăng ký dự thi phải bổ túc kiến thức hoặc chuyển đổi ngành để đạt yêu cầu chuyên môn dự thi.

(Có danh mục các môn học bổ sung kèm theo tại Phụ lục 2).

4. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo theo thiết kế: 42 tín chỉ (viết tắt là TC), chưa kể phần nội dung về Giáo dục thể chất (2TC) và Giáo dục Quốc phòng - an ninh (60 tiết).

4.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 6 TC

STT	Mã Học phần	Tên học phần	Số TC
1	CDCT01	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê nin	2
2	CDCT02	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
3	CDCT03	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	2
4	CDGQ01	Giáo dục thể chất	2
5	CDGQ02	Giáo dục Quốc phòng - an ninh	60 tiết

4.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 36 TC

4.2.1. Kiến thức cơ sở của ngành: 7 TC

STT	Mã Học phần	Tên học phần	Số TC
6	CDTL01	Tâm lý học đại cương	2
7	CDCB01	An sinh xã hội và Chính sách xã hội 1	3
8	CDTL02	Giáo dục kỹ năng sống	2

4.2.2. Kiến thức ngành: 18 TC

- Các môn bắt buộc: 12 TC

STT	Mã Học phần	Tên học phần	Số TC
9	CDCB02	Nhập môn Công tác xã hội	3
10	CDCB03	Công tác xã hội cá nhân	2
11	CDCB04	Công tác xã hội nhóm	2
12	CDCB05	Phát triển cộng đồng	2
13	CDCB06	Thực hành công tác xã hội	3

- Các môn tự chọn: 6 TC (chọn 3/10 môn)

STT	Mã Học phần	Tên học phần	Số TC
14	CDCI01	Công tác xã hội với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2
15	CDCI02	Công tác xã hội với người cao tuổi	2
16	CDCI03	Công tác xã hội với người khuyết tật	2

17	CDCI04	Công tác xã hội với người người nghiện ma túy	2
18	CDCI05	Công tác xã hội với bạo lực gia đình	2
19	CDCI06	Công tác xã hội với nạn nhân bị mua bán	2
20	CDCI07	Công tác xã hội với người hoạt động mại dâm	2
21	CDCI08	Công tác xã hội với người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	2
22	CDCI09	Công tác xã hội trong lĩnh vực sức khỏe tâm thần	2
23	CDCI10	Công tác xã hội trong trường học	2

4.2.3. Kiến thức bổ trợ: 4 TC

STT	Mã Học phần	Tên học phần	Số TC
24	CDPN01	Truyền thông và vận động xã hội	2
25	CDPN02	Công tác phụ nữ 1	2

4.2.4. Thực tập tốt nghiệp: 7 TC

26	CDTT01	Thực tập tốt nghiệp	4
27	CDKL01	Thi tốt nghiệp	3

5. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Khi xây dựng nội dung môn học, cần chú trọng đến rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp và khả năng tự học của sinh viên nhằm tăng cường ứng dụng nghề nghiệp.
- Khi lập kế hoạch đào tạo, cần cân đối giữa các khối kiến thức.

5.1. Về việc xây dựng nội dung chi tiết học phần

Các bộ môn xây dựng nội dung chi tiết môn học cần chú ý đến những kiến thức phục vụ trực tiếp và thiết thực cho việc đào tạo, cân đối giữa lý thuyết và thực hành.

5.2. Về phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy hướng vào việc tăng cường tính tự giác, chủ động, tích cực và sáng tạo. Cụ thể:

- Sử dụng các hình thức thảo luận nhóm, bài tập tình huống, thực hành sắm vai, phát vấn...

- Rèn luyện cho sinh viên phương pháp tự học, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng trình bày, kỹ năng hợp tác...

5.3. Về đánh giá kết quả học tập

Quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo của Học viện Phụ nữ Việt Nam.

GIÁM ĐỐC



TS. Trần Quang Tiết